ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ VÀ QTKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THI

HỌC KỲ: 1 **NĂM HỌC: 2026 - 2027**

HỆ: ĐẠI HỌC CHÍNH QUY **KHÓA: 23**

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
1	07/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	07/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	07/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	07/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	07/12/2026	Ca 3 13h30-15h00	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	07/12/2026	Ca 4 15h15-16h45	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
2	08/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	08/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	08/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	08/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	08/12/2026	Ca 3 13h30-15h00	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	08/12/2026	Ca 4 15h15-16h45	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
3	09/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	09/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	77	2	302 B1, 303 B1	Viện QTGD&ĐM
	09/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Tiếng Trung 1		3	Viet90p	90	38	1	302 B1	Viện QTGD&ĐM

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	09/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
4	10/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	10/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
5	11/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	11/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	195	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
6	12/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	194	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
	12/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Tiếng Anh 1		3	Vấn đáp	240	190	5	106 B3, 107 B3, 206 B3, 207 B3, 208 B3	Viện QTGD&ĐM
7	14/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).1_LT	1	TH ngoài trời	120	64	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).2_LT	1	TH ngoài trời	120	67	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).3_LT	1	TH ngoài trời	120	67	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).4_LT	1	TH ngoài trời	120	62	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).6_LT	1	TH ngoài trời	120	64	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).7_LT	1	TH ngoài trời	120	65	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).8_LT	1	TH ngoài trời	120	57	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	14/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).9_LT	1	TH ngoài trời	120	73	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
8	15/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).10_LT	1	TH ngoài trời	120	75	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	15/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).11_LT	1	TH ngoài trời	120	73	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	15/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).12_LT	1	TH ngoài trời	120	71	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	15/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).13_LT	1	TH ngoài trời	120	72	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	15/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).14_LT	1	TH ngoài trời	120	68	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	15/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).15_LT	1	TH ngoài trời	120	72	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	15/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).16_LT	1	TH ngoài trời	120	68	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	15/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).17_LT	1	TH ngoài trời	120	65	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
9	16/12/2026	Ca 1 07h30-08h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 2 08h30-09h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 3 09h30-10h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 4 10h30-11h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 5 13h30-14h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 6 14h30-15h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 7 15h30-16h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	16/12/2026	Ca 8 16h30-17h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	17/12/2026	Ca 1 07h30-08h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	17/12/2026	Ca 2 08h30-09h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	17/12/2026	Ca 3 09h30-10h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
10	17/12/2026	Ca 4 10h30-11h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	17/12/2026	Ca 5 13h30-14h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	17/12/2026	Ca 6 14h30-15h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	209	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
	17/12/2026	Ca 7 15h30-16h15	Kinh tế học vi mô		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Kinh tế
11	18/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).18_LT	1	TH ngoài trời	120	71	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).19_LT	1	TH ngoài trời	120	56	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).20_LT	1	TH ngoài trời	120	57	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).21_LT	1	TH ngoài trời	120	75	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).22_LT	1	TH ngoài trời	120	80	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).23_LT	1	TH ngoài trời	120	76	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).24_LT	1	TH ngoài trời	120	79	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	18/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).25_LT	1	TH ngoài trời	120	78	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
12	19/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).26_LT	1	TH ngoài trời	120	69	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	19/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).27_LT	1	TH ngoài trời	120	66	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	19/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).28_LT	1	TH ngoài trời	120	57	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	19/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).29_LT	1	TH ngoài trời	120	62	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	19/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).30_LT	1	TH ngoài trời	120	49	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	19/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).31_LT	1	TH ngoài trời	120	68	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	19/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).32_LT	1	TH ngoài trời	120	52	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	19/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).33_LT	1	TH ngoài trời	120	47	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
13	21/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	199	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	21/12/2026	Ca 1 07h30-08h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	211	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
	21/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	199	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	21/12/2026	Ca 2 08h30-09h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	211	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
	21/12/2026	Ca 3 09h30-10h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	211	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
	21/12/2026	Ca 4 10h30-11h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	211	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
	21/12/2026	Ca 3 13h30-15h00	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	199	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	21/12/2026	Ca 5 13h30-14h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	211	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
	21/12/2026	Ca 4 15h15-16h45	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	199	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	21/12/2026	Ca 6 14h30-15h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	210	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
	21/12/2026	Ca 7 15h30-16h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	210	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	21/12/2026	Ca 8 16h30-17h15	Triết học Mác - Lênin		3	TNTM45p	45	210	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học chính trị và Chính sách
14	22/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	199	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	22/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	199	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	22/12/2026	Ca 3 13h30-15h00	Lý thuyết xác suất và thống kê		3	Viet90p	90	197	5	201 B1, 203 B1, 302 B1, 303 B1, 304 B1	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	22/12/2026	Ca 5 13h30-14h15	Lý luận chung nhà nước và pháp luật		3	TNTM45p	45	101	3	501 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Luật
15	23/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).34_LT	1	TH ngoài trời	120	77	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).35_LT	1	TH ngoài trời	120	77	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).36_LT	1	TH ngoài trời	120	74	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).38_LT	1	TH ngoài trời	120	69	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).39_LT	1	TH ngoài trời	120	71	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).40_LT	1	TH ngoài trời	120	62	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).41_LT	1	TH ngoài trời	120	69	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	23/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).42_LT	1	TH ngoài trời	120	73	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
16	24/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).43_LT	1	TH ngoài trời	120	67	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	24/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).44_LT	1	TH ngoài trời	120	59	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	24/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).45_LT	1	TH ngoài trời	120	62	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
	24/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).46_LT	1	TH ngoài trời	120	62	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	24/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).47_LT	1	TH ngoài trời	120	59	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	24/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).48_LT	1	TH ngoài trời	120	70	1	Quảng trường SV2	Trung tâm TDTT
	24/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Giáo dục thể chất I	Giáo dục thể chất I-1-26 (K23_TH).5_LT	1	TH ngoài trời	120	66	1	Quảng trường SV1	Trung tâm TDTT
17	25/12/2026	Ca 1 07h30-08h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).1_LT	3	Vấn đáp	240	80	1	201 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).2_LT	3	Vấn đáp	240	76	1	202 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).3_LT	3	Vấn đáp	240	79	1	203 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).4_LT	3	Vấn đáp	240	78	1	302 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).5_LT	3	Vấn đáp	240	69	1	303 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).6_LT	3	Vấn đáp	240	67	1	304 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 2 08h30-09h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 3 09h30-10h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 4 10h30-11h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 5 13h30-14h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).7_LT	3	Vấn đáp	240	60	1	201 B1	BM Kinh doanh

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	25/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).8_LT	3	Vấn đáp	240	62	1	202 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).9_LT	3	Vấn đáp	240	48	1	203 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).10_LT	3	Vấn đáp	240	77	1	302 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).11_LT	3	Vấn đáp	240	77	1	303 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).12_LT	3	Vấn đáp	240	74	1	304 B1	BM Kinh doanh
	25/12/2026	Ca 6 14h30-15h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 7 15h30-16h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	208	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
	25/12/2026	Ca 8 16h30-17h15	Nguyên lý kế toán		3	TNTM45p	45	207	6	103 B1-PM, 405 B1-PM, 501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Nguyên lý kế toán
18	26/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).14_LT	3	Vấn đáp	240	69	1	201 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).15_LT	3	Vấn đáp	240	70	1	202 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).16_LT	3	Vấn đáp	240	63	1	203 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).17_LT	3	Vấn đáp	240	62	1	302 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).18_LT	3	Vấn đáp	240	59	1	303 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 1 07h30-11h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).19_LT	3	Vấn đáp	240	59	1	304 B1	BM Kinh doanh

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	26/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).20_LT	3	Vấn đáp	240	61	1	201 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).24_LT	3	Vấn đáp	240	48	1	202 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).23_LT	3	Vấn đáp	240	49	1	203 B1	BM Kinh doanh
	26/12/2026	Ca 2 13h30-17h30	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp	Ý tưởng, sáng tạo và khởi nghiệp-1-26 (K23).21_LT	3	Vấn đáp	240	70	1	302 B1	BM Kinh doanh
19	29/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	134	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	134	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 3 13h30-15h00	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	134	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 4 15h15-16h45	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	29/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	134	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	134	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
20	30/12/2026	Ca 2 09h15-10h45	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	134	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 3 13h30-15h00	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	187	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	133	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 4 15h15-16h45	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	186	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	30/12/2026	Ca 4 15h35-17h35	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	132	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
21	31/12/2026	Ca 1 07h30-09h00	Toán kinh tế		3	Viet90p	90	185	5	102 B2, 201 B2, 202 B2, 203 B2, 204 B2	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	31/12/2026	Ca 1 07h30-09h30	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	132	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	31/12/2026	Ca 2 09h35-11h35	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	132	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế
	31/12/2026	Ca 3 13h30-15h30	Ứng dụng công nghệ thông tin và AI		3	VĐTM120p	120	132	4	501 B1-PM, 502 B1-PM, 503 B1-PM, 504 B1-PM	BM Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh tế

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2026

Người lập

Nguyễn Hải Khanh

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

TS. Nguyễn Văn Thông